

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 167/2018/HS-ST
Ngày: 12/7/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC, TP.HCM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn T Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Phụng
2. Bà Trần Thị Cúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Lương – Thư ký

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa:
Ông Lê Việt Trần Xuân T - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 138/2018/TLST-HS ngày 13/6/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2018/QĐXXST-HS ngày 13/6/2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Thành T; sinh năm: 1984; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 126/12 Liên khu x, Khu phố y, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 20/111A tổ x, khu phố y, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H; và bà: Nguyễn Thị Ngọc T; vợ: Nguyễn Thị L; có 03 con (lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2017); tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày: 23/4/2018. (Có mặt)

- Bị hại: Anh Trần Xuân T, sinh năm 1972, địa chỉ: 9/81A tổ x, khu phố y, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

- Người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng:

1. Anh Dương Q, sinh năm 1987. (Vắng mặt)
2. Chị Bùi Thị H, sinh năm 1975. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 21/3/2017, anh Trần Xuân T cùng vợ là chị Bùi Thị H đang ở nhà tại địa chỉ số 9/81A, tổ x khu phố y, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh thì Nguyễn Thành T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave màu xanh mang biển số 51P3-0531 đến nhà cãi nhau với anh Trần Xuân T về việc nơi để vật liệu xây dựng buôn bán của anh Trần Xuân T cản trở xe ô tô tải của T không ra vào được. Trong lúc cãi nhau, T dùng tay phải đâm 01 cái vào mặt anh Trần Xuân T nhưng anh Trần Xuân T tránh kịp nên không trúng. Anh Trần Xuân T chạy vào nhà lấy 01 cây gỗ tròn (dùng làm cán xẻng) đuổi T chạy qua trước nhà anh Dương Q tại địa chỉ 9/81 tổ x, khu phố y, phường L, quận T. Anh Trần Xuân T giằng co với T thì T bị 01 người (không rõ lai lịch) đánh từ phía sau trúng lưng 01 cái. Sau khi bị đánh, T chạy xe về nhà trọ của mình số 20/111A tổ x, khu phố y, phường L, quận T lấy 01 kiếm dài khoảng 60 cm để trên gác phòng trọ chạy lại nhà anh Trần Xuân T. T xuống xe cầm 01 cây kiếm chém anh Trần Xuân T 01 nhát vào bắp tay trái gây thương tích, chị Hiền thấy vậy chạy đến can ngăn, dùng cây gỗ tròn (dùng làm cán xẻng) dài 97 cm đánh T 01 cái vào vai trái và 01 cái vào vùng sau gáy của T làm gãy cây gỗ làm đôi. T tiếp tục cầm cây kiếm chém anh Trần Xuân T 01 nhát vào mu bàn tay trái gây thương tích. Chém xong T cầm kiếm lên xe mô tô chạy đi. Anh Trần Xuân T được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa T, chị H đến Công an phường L trình báo sự việc.

Ngày 30/6/2017, T đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận T trình diện và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên và khai nhận sau khi chém anh Trần Xuân T xong, T điều khiển xe mô tô về nhà. Trên đường về, T vứt bỏ cây kiếm ở lề đường vào khu Đại học A thuộc Khu phố y, phường L, quận T, xe mô tô hiệu Honda Wave màu xanh biển số 51P3-0531 T đã bán cho một người thanh niên (không rõ lai lịch) tại nhà T với giá 4.800.000 đồng nên không thu hồi được.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Nguyễn Thành T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. T khai bị 01 người (không rõ) đánh 01 cái vào lưng nhưng không xác định là do ai đánh. Ngoài ra, T cũng làm đơn từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu bồi thường dân sự đối với chị Hiền.

Bản kết luận Giám định pháp y số 406/TgT.17 ngày 25/5/2017 của T tâm Pháy y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận anh Trần Xuân T bị thương tích như sau:

- Vết thương cánh tay trái gây đứt cơ tam đầu, đã được điều trị khâu cơ, khâu vết thương, hiện còn 01 sẹo kích thước 9 x 0,2 cm tại mặt ngoài 1/3 giữa cánh tay trái, ổn định.

- Vết thương mu bàn tay trái gây đứt gân giữa ngón III, IV, đã được điều trị khâu gân, khâu vết thương, hiện còn sẹo kích thước 7,8 x 0,1 cm tại mu bàn tay, có tổn thương nhánh bì mu tay thần kinh trụ tại vết thương, sẹo dính gân gây nắm các ngón tay không sát.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 13%.

Vật chứng thu giữ: 01 cây gổ hình trụ tròn đường kính 03 cm, dài 97 cm màu vàng, bị gãy thành 02 khúc (do Bùi Thị H giao nộp)

Phần dân sự: anh Trần Xuân T đã nhận tiền bồi thường 100.000.000 đồng, đã bãi nại cho bị cáo.

Đối với chị Bùi Thị H, Nguyễn Thành T đã làm đơn từ chối giám định thương tích nên không đủ căn cứ xử lý hình sự. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức lập biên bản và ra Quyết định xử phạt hành chính. Ngoài ra, T khai bị một người (không rõ) đánh 01 cây vào lưng, nhưng không xác định được ai đánh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức không có căn cứ để xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

Người làm chứng chị Bùi Thị H xác định nội dung Cáo trạng và lời khai của bị cáo là đúng. Chị H trình bày anh Trần Xuân T đã nhận được giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng bận việc nên không tham gia phiên tòa được. Anh Trần Xuân T đã nhận được bồi thường 100.000.000 đồng, không có yêu cầu gì khác và đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[2] Bản Cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 28/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức truy tố bị cáo Nguyễn Thành T về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 (thuộc trường hợp điểm a khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội "Cố ý gây thương tích" và xử bị cáo theo khoản 2 Điều 134 (thuộc điểm a khoản 1 Điều 134) Bộ luật Hình sự, cùng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường, được bị hại bãi nại quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; phần bồi thường dân sự đã được giải quyết xong, vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Thành T không tranh luận hoặc bào chữa gì.

Bị cáo Nguyễn Thành T nói lời sau cùng: Xin Tòa án giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan Trần Xuân T hành tố tụng, người Trần Xuân T hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan Trần Xuân T hành tố tụng, người Trần Xuân T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thành T phù hợp với lời khai của bị hại anh Trần Xuân T, lời khai của những người làm chứng, vật chứng, kết quả giám định pháp y và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Thành T đã có hành vi dùng dao chém anh Trần Xuân T 01 nhát vào bắp tay trái, 01 nhát vào mu bàn tay trái gây thương tích, với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 13%. Vì vậy, có cơ sở pháp lý xác định bị cáo Nguyễn Thành T phạm “Tội cố ý gây thương tích”, tội phạm hình phạt được qui định trừng trị tại Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mang tính chất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của con người, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự công cộng, thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật của nhà nước. Chỉ vì mâu thuẫn trong sinh hoạt, mà bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ thương tật 13%, đây là tình tiết định tội và định khung quy định tại điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự, do hình phạt của “Tội cố ý gây thương tích” tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự hiện hành (Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017) nhẹ hơn của khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 nên áp dụng khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự để xét xử đối với bị cáo. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với hình phạt nghiêm khắc, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới có đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa.

[3] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường vật chất, khắc phục phần nào hậu quả, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, bị hại anh Trần Xuân T đã có đơn xin bãi nại đối với bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Bị hại anh Trần Xuân T đã nhận 100.000.000 đồng tiền bồi thường và bãi nại cho bị cáo và không có yêu cầu gì khác, phần dân sự đã giải quyết xong. Đối với thương tích của bị cáo T do chị H gây ra khi đánh giải vây cho anh Trần Xuân T, do bị cáo không yêu cầu giám định thương tích và không có yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

- 01 cây gỗ hình trụ tròn đường kính 03 cm, dài 97 cm màu vàng, bị gãy thành 02 khúc là vật chứng vụ án, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm “Tội cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ khoản 2 (thuộc trường hợp điểm a khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015,

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành T 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/4/2018.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 cây gỗ hình trụ tròn dài 97 cm màu vàng, đường kính 03 cm, bị gãy thành 02 khúc.

(Phiếu nhập kho số 55 ngày 05/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức)

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Thành T chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Riêng bị hại vắng mặt, thời gian kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Bị hại;
- VKSND, CA, Chi cục THA Q.TĐ;
- PC27;
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tôn T Tuấn